TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TS
TỈNH PT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:10/2023/QĐST-HNGĐ

TS, ngày 20 tháng 02 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:06/2023/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 02 năm 2023, giữa:

NgU đơn: Chị **Đinh Thị U**, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Khu 6, xã TP, huyện TS, tỉnh PT.

Bị đơn: Anh **Lê Văn S,** sinh năm 1990;

Địa chỉ: Khu 6, xã TP, huyện TS, tỉnh PT.

Căn cứ vào Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
Chị Đinh Thị U và anh Lê Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về con chung và cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Chị U; anh S xác nhận vợ chồng có hai con chung Lê Văn Trưởng, sinh ngày 14/05//2012 và Lê Thị Thành, sinh ngày 13/12/2013. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận anh S trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung Lê Văn Trưởng và Lê Thị Thành kể từ tháng 02 năm 2023 đến khi thành niên, chị U không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung, nhưng được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung; công nợ và công sức: Chị U; anh S không đề nghị giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức đóng góp: Chị U; anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị U tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị U đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn

đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007507 ngày 07/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TS, tỉnh PT. Hoàn trả lại cho chị U 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng, nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện TS;
- Chi cục THADS huyện TS
- UBND xã Minh Đài;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Chí